

Số: **140** /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 10 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb, với những nội dung sau:

I. Thông tin chung về dự án:

1. Tên dự án: Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb.
2. Chủ đầu tư dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tổng diện tích nhu cầu sử dụng đất dự kiến: 15,3 ha (từ Km69 + 145 - Km76 + 092).
4. Tổng vốn đầu tư: 900 tỷ đồng.
5. Địa điểm thực hiện: Huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nội dung trình xem xét quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác:

1. Sự cần thiết đầu tư dự án:

Việc đầu tư dự án xây dựng tuyến Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb nhằm tăng tính kết nối, liên kết mạng lưới giao thông và đáp ứng nhu cầu vận tải, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Về kết nối và liên kết mạng lưới giao thông:

Dự án sẽ kết nối liên tục từ đường ven biển Quảng Nam, sân bay Chu Lai qua địa phận Quảng Ngãi, kết nối giao thông thành phố Quảng Ngãi với KKT Dung Quất và đô thị Vạn Tường, liên thông các đoạn thuộc dự án Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn I tới thành phố Quảng Ngãi và huyện Mộ Đức. Tạo ra trục dọc giao thông ven biển kết nối nhanh các khu chức năng chính của Khu Kinh tế Dung Quất và thành phố Quảng Ngãi, huyện Mộ Đức với Khu Kinh tế Chu Lai, sân bay Chu Lai. Đáp ứng nhu cầu vận tải tăng cao của các khu kinh tế, đặc biệt là với khu vực cảng nước sâu Dung Quất và các khu chức năng có lưu lượng vận tải cao, giảm tải tuyến Quốc lộ 1.

Khi xây dựng hoàn thành tuyến, kết hợp với các đoạn thuộc dự án giai đoạn I đã xây dựng sẽ đảm bảo giao thông thông suốt từ huyện Bình Sơn đến huyện Mộ Đức, đặc biệt vào mùa mưa lũ không bị chia cắt như hiện nay tại đập tràn Quỳnh Lưu và Quang Mỹ, kết nối nhanh liên khu vực các cụm công nghiệp, dịch vụ, cảng biển phía Đông Khu kinh tế Dung Quất đến thành phố Quảng Ngãi và các khu du lịch, dịch vụ hay danh lam thắng cảnh của các địa phương phía Nam, đáp ứng nhu cầu đi lại nhanh, thuận lợi cho nhân dân.

- Về đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển kinh tế xã hội:

Sau khi xây dựng, tuyến đường tạo thành hành lang kinh tế ven biển của tỉnh, thúc đẩy và phát huy tối đa tiềm năng kinh tế của các vùng kinh tế động lực. Góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông tỉnh Quảng Ngãi, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, liên kết các vùng du lịch, danh lam thắng cảnh, khu di tích lịch sử, văn hóa và đảm bảo phục vụ củng cố an ninh quốc phòng, phòng chống lụt bão. Ngoài ra, do tuyến đi sát bờ biển nên còn tạo điều kiện rất thuận lợi cho việc phát triển và mở rộng dịch vụ du lịch nghỉ dưỡng chất lượng cao. Do đó, việc đầu tư dự án là hết sức cần thiết để phát huy hiệu quả của toàn dự án.

2. Vị trí, diện tích, loại rừng, nguồn gốc hình thành, trữ lượng

- Vị trí: Thuộc tiểu khu 306, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Kết quả điều tra rừng: Rừng trồng thuần loài cây Phi lao trên 20 năm tuổi, mật độ bình quân 1.200 - 1.500 cây/ha, đường kính bình quân 20 - 30 cm, chiều cao bình quân 15 - 20 m, trữ lượng bình quân 100-150 m³/ha.

- Diện tích, loại rừng: Tổng diện tích 7,1944 ha (Rừng phòng hộ 6,0533 ha, rừng sản xuất 1,1411 ha).

- Nguồn gốc hình thành: Rừng trồng nguồn vốn ngân sách Nhà nước.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật

Dự án tuân thủ đầy đủ các điều kiện pháp lý theo quy định hiện hành.

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của quy hoạch sử dụng đất huyện Mộ Đức.

b) Quy hoạch lâm nghiệp: Theo ý kiến của Tổng cục Lâm nghiệp tại Công văn số 660/TCLN-KL ngày 24/5/2021 hướng dẫn một số nội dung, thủ tục về lĩnh vực lâm nghiệp *“Hiện nay, quy hoạch lâm nghiệp cấp quốc gia đang được xây dựng, vì vậy, việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi phải phù hợp với Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 3 loại rừng của tỉnh đã được phê duyệt đến khi có quy hoạch lâm nghiệp quốc gia được phê duyệt”*. Tuy nhiên, Quy hoạch Bảo vệ và phát triển rừng phê duyệt tại Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 04/12/2012 và Quy hoạch 03 loại rừng phê duyệt tại Quyết định số 2480/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi đã hết hiệu lực thi hành. Hiện nay, Quy hoạch Lâm nghiệp Quốc gia đang triển khai trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6325/UBND-NNTN ngày 17/12/2020 về triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 7440/BNN-TCLN ngày 27/10/2020 về việc triển khai lập Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia. Diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện Dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb sẽ được rà soát cập nhật vào quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tích hợp vào Quy hoạch Lâm nghiệp Quốc gia giai đoạn 2021 - 2030.

5. Hiệu quả về kinh tế - xã hội

Dự án sẽ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường công tác đảm bảo an ninh quốc phòng trong khu vực, cụ thể như sau:

- Khi tuyến đường được xây dựng mới và đưa vào hoạt động sẽ làm điều kiện đường sá tốt lên, từ đó giảm chi phí vận hành của phương tiện.

- Làm giảm thời gian đi lại, thời gian vận chuyển hàng hoá, hành khách do tốc độ xe chạy tăng lên, không bị ùn tắc như trên tuyến Quốc lộ 1A.

- Các lợi ích khác mang lại cho cả xã hội bao gồm: lợi ích do giảm giá thành vận tải, do mở rộng vùng hấp dẫn của đường, giảm thời gian chờ đợi của người và phương tiện, giảm số lượng và mức độ tai nạn giao thông, giảm sự mệt mỏi của hành khách, thúc đẩy việc phát triển, khai thác tiềm năng của địa phương đẩy mạnh thị trường kinh tế, nhịp độ tăng trưởng kinh tế, giảm

mức độ ô nhiễm môi trường (do chất lượng khai thác của đường được nâng cao), phát triển văn hoá, giáo dục, y tế, ...;

- Các lợi ích mang tính xã hội: Thúc đẩy công việc phát triển, khai thác các tiềm năng trong khu vực, địa phương, đẩy mạnh kinh tế thị trường, nhịp độ tăng trưởng kinh tế. Hiệu quả kinh tế cho các ngành, các xí nghiệp ngoài ngành giao thông vận tải do giảm lượng dự trữ trong các kho, tránh những tổn thất gây do chậm trễ cung cấp nguyên vật liệu, máy móc thiết bị. Hiệu quả mang lại cho các ngành không trực tiếp sản xuất như thương nghiệp, dịch vụ văn hoá, đời sống;

- Hiệu quả mang lại đối với cộng đồng: Việc thực hiện dự án không chỉ mang lại lợi ích đến những người trực tiếp sử dụng đường mà còn thúc đẩy sự phát triển của các nhà sản xuất, các đơn vị kinh doanh, dịch vụ, những người tiêu thụ, những người sống trong vùng hấp dẫn của đường (như các nhà nông, người chăn nuôi, người làm nghề khai thác, buôn bán, chế biến...). Kết quả là góp phần làm tăng thu nhập quốc dân.

- Những ảnh hưởng khác: Dự án mang lại nhiều hiệu quả có lợi như tăng giá trị sử dụng của đất dọc hai bên đường, do thuận tiện cho việc giao lưu, xây dựng các trụ sở, chung cư, xí nghiệp sản xuất, dịch vụ, v.v... Làm thay đổi tích cực cơ cấu xã hội, hình thành các khu dân cư, đô thị mới và việc xây dựng đường mới có liên quan tới việc quy hoạch địa phương, quy hoạch vùng kinh tế. Ngoài ra dự án còn ảnh hưởng tới chính trị, quản lý hành chính, tác dụng tăng cường cho công việc quản lý hành chính, truyền đạt các chủ trương, chính sách, các chỉ thị của nhà nước và tạo điều kiện cho lưu thông, trao đổi.

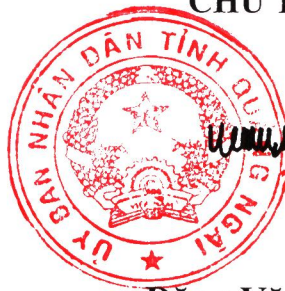
6. Tác động đến môi trường của dự án: Theo Đánh giá tác động môi trường dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb do Trung tâm Kỹ thuật quan trắc môi trường lập.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định *(Kèm theo dự thảo Nghị quyết, báo cáo thẩm định và hồ sơ liên quan)*./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- BQLDA các CTGT tỉnh;
- UBND huyện Mộ Đức;
- VPUB: CVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, NN-TNph403.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ
sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh về việc quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb; ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh đoạn Km69+145-Km76+092, bổ sung vào dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb, tổng diện tích rừng 7,1944 ha (Rừng phòng hộ 6,0533 ha, rừng sản xuất 1,1411 ha), tại tiểu khu 306, xã Đức Minh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Quyết định.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Quyết định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh: C, PVP, Các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Trang điện tử tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT,KTNS(02).ptth.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân